Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo hướng dẫn giải bài tập Toán lớp 2: Số bị trừ - Số trừ - Hiệu trang 15 - Cánh Diều được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Giải bài tập Toán 2 bài: Số bị trừ - Số trừ - Hiệu - Cánh diều.

Bài 1

Nêu số bị trừ, số trừ, hiệu trong mỗi phép tính sau:

Phương pháp giải:

Quan sát vị trí các số trong phép tính, từ đó xác định được số bị trừ, số trừ, hiệu trong mỗi phép tính.

Chẳng hạn, trong phép tính 27 – 4 = 23:

• 27 là số bị trừ.

• 4 là số trừ

• 23 hoặc 27 – 4 gọi là hiệu.

Làm tương tự với câu còn lại.

Lời giải chi tiết:

*) Trong phép tính 27 – 4 = 23:

• 27 là số bị trừ.

• 4 là số trừ

• 23 hoặc 27 – 4 gọi là hiệu.

*) Trong phép tính 57 – 11 = 46:

• 57 là số bị trừ.

• 11 là số trừ

• 46 hoặc 57 – 11 gọi là hiệu.

Bài 2

Tìm hiệu biết:

a) Số bị trừ là 12, số trừ là 2.

b) Số bị trừ là 60, số trừ là 20.

Phương pháp giải:

- Áp dụng công thức: Số bị trừ – Số trừ = Hiệu.

- Ta có thể "đặt tính rồi tính" như sau:

+ Đặt tính : Viết các chữ số cùng hàng thẳng cột với nhau.

+ Tính : Cộng các chữ số lần lượt từ phải sang trái.

Lời giải chi tiết:

$$a)\quad \begin{array}{r} 12 \\ -\ 2 \\ \hline 10 \end{array}$$

Vậy hiệu là 10.

b)
$$\begin{array}{r} 60 \\ -\ 20 \\ \hline 40 \end{array}$$

Vậy hiệu là 40.

Bài 3

Trò chơi "Tìm bạn".

Phương pháp giải:

Quan sát số trên bảng của mỗi bạn, nhẩm tính tổng của hai số hạng hoặc hiệu của hai số, từ đó tìm được "bạn".

Lời giải chi tiết:

Ta có: 30 + 40 = 70

70 – 30 = 40.

Vậy 3 bạn ở bên trái tạo thành 1 nhóm, 3 bạn ở bên phải tạo thành 1 nhóm.